

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHĨA ĐÀN  
TỈNH NGHỆ AN**

Số: **155/2020/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghĩa Đàn, ngày 15 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 181/2020/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020 giữa:

**Nguyên Đơn: chị Lữ Thị L - sinh năm 1995.**

Nơi ĐKKHKT: Làng T - xã NL - NĐ - Nghệ An.

**Và bị đơn: anh Vi Văn Sơn - sinh năm 1994.**

Nơi ĐKKHKT: Làng T - xã NL - NĐ - Nghệ An

Căn cứ Điều 212 và điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 116 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY**

-----

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

-----

**1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lữ Thị L và anh Vi Văn S.**

**2 - Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* Về quan hệ con chung: giao cho anh Vi Văn S được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Vi Văn Đ - sinh ngày 06 tháng 8 năm 2014 và cháu Vi Thị N, sinh ngày 06 tháng 8 năm 2014 cho đến khi các cháu thành niên.

Chị Lữ Thị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Vi Văn S mỗi tháng 1.000.000 đồng ( một triệu đồng) kể từ tháng 01 năm 2021 cho đến khi các con thành niên.

Kể từ ngày anh Vi Văn S có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, hàng tháng chị Lữ Thị L còn phải chịu khoản tiền lãi

của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trở ngại hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Lữ Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

\* Về quan hệ tài sản: chị Lữ Thị L và anh Vi Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

\* Về án phí: chị Lữ Thị L thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Số tiền trên được khấu trừ hết trong số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm mà chị Loan đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003547, ngày 08 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

**Nơi nhận:**

- Các đơn vị;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- UBND xã Nghĩa L – huyện ND ( Nơi thực hiện ĐKKH).
- TAND tỉnh Nghệ An.
- Lưu HS.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN**  
**Thẩm phán**

**Lê Viết Hà**